

Số: /QĐ-THCSHD

Thanh Khê, ngày tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc Ban hành Quy chế thi đua, khen thưởng
Năm học 2024-2025

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ HOÀNG DIỆU

Căn cứ Luật thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư 01/2024/TT-BNV ngày 24/02/2024 của Bộ Nội vụ quy định biện pháp thi hành Luật Thi đua- Khen thưởng năm 2022 và Nghị định số 98/NĐ-CP;

Căn cứ Công văn số 419/BTĐKT-PI ngày 23/4/2024 của Ban Thi đua – Khen thưởng Trung ương trao đổi một số nội dung về nghiệp vụ thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 29/TT-BGDĐT ngày 29/12/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng đối với ngành giáo dục;

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông nhiều cấp học;

Căn cứ Công văn 1126/CV-UBND ngày 21/5/2024 của UBND quận Thanh Khê về việc triển khai áp dụng bộ tiêu chí chấm điểm, đánh giá xếp loại hàng năm đối với các trường học công lập trên địa bàn quận;

Căn cứ Biên bản Hội nghị Viên chức-Người lao động ngày 28 tháng 9 năm 2024 của trường THCS Hoàng Diệu.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế thi đua, khen thưởng của trường THCS Hoàng Diệu.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3 (để thực hiện);
- Công khai Bảng tin, Website;
- Lưu: VT,HT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Hữu Ánh

QUY CHẾ THI ĐUA – KHEN THƯỞNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-THCSHD ngày tháng 9 năm 2024 của Hiệu trưởng trường THCS Hoàng Diệu)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này cụ thể hóa công tác thi đua, Khen thưởng trong trường THCS Hoàng Diệu gồm: đối tượng, nội dung thi đua, tổ chức các phong trào thi đua, các danh hiệu thi đua, tiêu chuẩn các danh hiệu thi đua và bảng điểm thi đua; đối tượng khen thưởng, các hình thức khen thưởng và tiêu chuẩn các hình thức khen thưởng; thẩm quyền quyết định khen thưởng và thủ tục trao tặng; thủ tục, hồ sơ đề nghị khen thưởng; quyền và nghĩa vụ cá nhân, tập thể được đề nghị khen thưởng; cơ quan quản lý nhà nước về thi đua, Khen thưởng; quỹ thi đua, Khen thưởng; hành vi vi phạm và xử lý hành vi vi phạm, khiếu nại, tố cáo và giải quyết khiếu nại, tố cáo về thi đua, Khen thưởng. Các nội dung về thi đua, Khen thưởng có liên quan khác không được quy định trong văn bản này thì được thực hiện theo Luật thi đua, Khen thưởng và các văn bản pháp luật có liên quan

2. Đối tượng áp dụng

- Cán bộ, giáo viên, nhân viên (CBGVNV) bao gồm CBGVNV trong biên chế, hợp đồng lao động xác định thời hạn từ 10 tháng trở lên và các tập thể trong bộ máy tổ chức của trường THCS Hoàng Diệu.

- CBGVNV và tập thể được quy định tại khoản 1 điều này lập được thành tích trong các phong trào thi đua đều được xem xét công nhận và đề nghị công nhận các danh hiệu thi đua và khen thưởng theo quy định của Luật Thi đua, Khen thưởng, các văn bản pháp luật và quy định của HĐTĐKT nhà trường.

-CBGVNV chuyển công tác, đơn vị mới có trách nhiệm xem xét, bình bầu danh hiệu thi đua, khen thưởng. Trường hợp CBGVNV có công tác tại đơn vị cũ từ 6 tháng trở lên, khi xét danh hiệu thi đua, khen thưởng phải có ý kiến nhận xét của cơ quan cũ.

Điều 2. Nguyên tắc thi đua, khen thưởng

1. Nguyên tắc thi đua: Tự nguyện, tự giác, công khai, đoàn kết, hợp tác và cùng phát triển. Việc xét tặng và đề nghị các danh hiệu thi đua phải căn cứ vào phong trào thi đua, bảng kí kết giao ước thi đua, kết quả bảng điểm thi đua của từng cá nhân (được HĐTĐKT duyệt và đề xuất Hiệu trưởng quyết định).

2. Nguyên tắc khen thưởng: Công tác khen thưởng phải đảm bảo:

- a) Chính xác, công khai, minh bạch, công bằng, kịp thời;
- b) Bảo đảm thống nhất giữa hình thức, đối tượng khen thưởng và công trạng, thành tích đạt được.
- c) Một hình thức khen thưởng có thể tặng nhiều lần cho một đối tượng; không khen thưởng nhiều lần, nhiều hình thức cho một thành tích đạt được; thành tích đến đâu khen thưởng đến đó.
- d) Kết hợp động viên tinh thần với khuyến khích bằng lợi ích vật chất;

Chương II

MỤC TIÊU, HÌNH THỨC, NỘI DUNG VÀ TRÁCH NHIỆM TỔ CHỨC PHONG TRÀO THI ĐUA

Điều 3. Mục đích thi đua

- Thi đua là công tác quan trọng trong năm học nhằm đánh giá, công nhận và suy tôn cán bộ, giáo viên, nhân viên có thành tích trong giảng dạy, công tác... tạo điều kiện để CBGVNV thể hiện năng lực, học tập, trao đổi kinh nghiệm về quản lý, giảng dạy, tổ chức lớp học. Thông qua đó nhắc nhở, động viên CBGVNV chưa thực hiện tốt nhiệm vụ năm học rèn luyện và phấn đấu nhiều hơn nữa, nhằm thúc đẩy các phong trào trong nhà trường để hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học đã đề ra, góp phần vào thành tựu chung của trường.

- Công tác thi đua góp phần triển khai các phong trào thi đua trong trường học; khuyến khích, động viên, tạo cơ hội cho tập thể CBGVNV tự học và sáng tạo. Qua công tác thi đua nhằm phát hiện, tuyên dương và nhân rộng những điển hình tiên tiến, góp phần tạo động lực phát triển sự nghiệp giáo dục của nhà trường.

- Công tác thi đua là một trong những căn cứ để đánh giá thực trạng đội ngũ, từ đó xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho CBGVNV, đáp ứng yêu cầu đổi mới của giáo dục.

Điều 4. Hình thức tổ chức thi đua

Thi đua thường xuyên và thi đua theo đợt (theo chuyên đề).

1. Thi đua thường xuyên: là hình thức thi đua căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao của cá nhân, tập thể để tổ chức phát động để thực hiện tốt nhất công việc hàng ngày, hàng tháng, học kỳ, năm học nhằm thực hiện mục tiêu, chỉ tiêu và chương trình công tác của nhà trường đề ra. Kết thúc năm học, các tổ, GVCN lớp tiến hành tổng kết và bình xét các danh hiệu thi đua đề nghị HĐĐKT nhà trường xét khen thưởng hoặc đề nghị công nhận; những cá nhân, tập thể có tham gia thi đua thì mới được bình xét danh hiệu thi đua.

2. Thi đua theo đợt (hoặc thi đua theo chuyên đề): là hình thức thi đua được phát động để thực hiện những nhiệm vụ công tác trọng tâm, đột xuất trong

từng giai đoạn và thời gian nhất định. Cá nhân, tập thể nào hoàn thành tốt mục tiêu thi đua sẽ được biểu dương, khen thưởng kịp thời.

Điều 5. Nội dung tổ chức phong trào thi đua

1. Xác định rõ mục tiêu, phạm vi, đối tượng thi đua, đề ra các chỉ tiêu, khẩu hiệu, nội dung thi đua và thời hạn thi đua. Việc xác định nội dung và tiêu chí thi đua phải khoa học, phù hợp với thực tiễn và có tính khả thi.

2. Xác định biện pháp tổ chức phong trào thi đua; có hình thức tổ chức phát động thi đua phù hợp, coi trọng việc tuyên truyền ý nghĩa của đợt thi đua, phát huy tinh thần trách nhiệm.

3. Phát động, chỉ đạo thực hiện phong trào thi đua; có kế hoạch triển khai các biện pháp tổ chức vận động thi đua, theo dõi quy trình tổ chức thi đua, tổ chức chỉ đạo điểm để rút kinh nghiệm và phổ biến kinh nghiệm làm tốt cho các đối tượng tham gia thi đua.

4. Sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thi đua; lựa chọn công khai để khen thưởng những tập thể, cá nhân tiêu biểu, xuất sắc trong phong trào thi đua. Tổ chức tuyên truyền phổ biến các sáng kiến, kinh nghiệm để mọi người học tập và nhân rộng các gương điển hình tiên tiến.

Điều 6. Trách nhiệm tổ chức phong trào thi đua

1. Hiệu trưởng có trách nhiệm chủ trì và phối hợp với Công đoàn để tổ chức phát động phong trào thi đua, ký kết giao ước thi đua vào đầu năm học và tổng kết, bình xét các danh hiệu thi đua vào cuối năm học..

2. CBGVNV không đăng ký thi đua đầu năm nhưng phải cùng với tổ chuyên môn đề ra chỉ tiêu, biện pháp cải tiến chất lượng bộ môn, chất lượng mũi nhọn và chất lượng các hoạt động khác: sáng kiến, elearning, STKHKT, CLB ... và cùng chịu trách nhiệm ký kết giao ước thi đua của tổ chuyên môn. Thực hiện đúng các tiêu chí cụ thể trong bảng điểm thi đua do HĐTĐKT nhà trường ban hành.

3. Những tập thể, cá nhân lập thành tích xuất sắc đợt xuất, những gương người tốt, việc tốt tiêu biểu có tác dụng giáo dục, nêu gương lớn, Hiệu trưởng trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, có trách nhiệm khen thưởng hoặc đề nghị khen thưởng kịp thời mà không nhất thiết phải gắn với việc tham gia kí kết giao ước thi đua và không cần phải đợi đến lúc tổng kết thi đua.

4. Các tổ chức đoàn thể (Công đoàn, Chi Đoàn, Liên đội, Chi đội), trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, có trách nhiệm:

- Tổ chức và phối hợp với nhà trường để phát động, triển khai các cuộc vận động, các phong trào thi đua, nhân rộng các điển hình tiên tiến;

- Tham gia tuyên truyền vận động đoàn viên, hội viên, CBGVNV, HS tham gia phong trào thi đua;

- Giám sát việc thực hiện pháp luật về thi đua, khen thưởng; kịp thời phản ánh, đề xuất các giải pháp để thực hiện các quy định của Luật thi đua, khen thưởng và các văn bản pháp luật về thi đua khen thưởng.

- Đối với Chi đội các lớp học, GVCN tổ chức việc xét chọn đề nghị các danh hiệu khen thưởng học kỳ, cuối năm học theo Bảng tiêu chí thi đua và quy đổi điểm thi đua do HĐTĐKT nhà trường ban hành.

CHƯƠNG III

DANH HIỆU THI ĐUA, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG VÀ TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG

Điều 7. Các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng

1. Đối với tập thể

- Xét danh hiệu thi đua:

- a) Tập thể lớp tiên tiến (Học sinh) ;Tập thể lao động tiên tiến(nhà trường)
- b) Tập thể lao động xuất sắc
- c) Cờ thi đua thành phố
- d) Cờ thi đua của Chính phủ

- Hình thức khen thưởng:

- a) Giấy khen của UBND quận
- b) Bằng khen của UBND thành phố
- c) Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ
- d) Huân chương các hạng

2. Đối với cá nhân

a) Học sinh:

- Học sinh Xuất sắc

- Học sinh giỏi;

b) Viên chức, nhân viên

- Xét danh hiệu thi đua:

- + Lao động tiên tiến
- + Chiến sĩ thi đua cơ sở
- + Chiến sĩ thi đua thành phố
- + Chiến sĩ thi đua toàn quốc.

- Hình thức khen thưởng:

- + Giấy khen UBND quận
- + Bằng khen của UBND thành phố
- + Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ
- + Huân chương các hạng

Điều 8. Khen thưởng đột xuất, chuyên đề

1. Khen thưởng đột xuất

Là hình thức khen thưởng cho tập thể, cá nhân có thành tích đột xuất, đặc biệt xuất sắc, có phát minh, sáng chế, nghiên cứu khoa học, tác phẩm xuất sắc cấp Thành phố, Nhà nước hoặc đạt giải thưởng cao trong các cuộc thi quốc gia, quốc tế, không nằm trong chỉ tiêu thi đua hoặc không tham gia ký kết giao ước thi đua.

2. Khen thưởng chuyên đề

Là hình thức khen thưởng cho tập thể, cá nhân đã đạt thành tích xuất sắc khi sơ kết, tổng kết thực hiện các hoạt động, chương trình hoặc một chuyên đề hội thi, triển lãm..., hình thức khen thưởng trên gắn liền với kế hoạch chỉ đạo trực tiếp nhà trường.

Điều 9. Tiêu chuẩn khen thưởng học sinh

Thực hiện theo Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2021 quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông

Điều 10. Đối tượng, tiêu chuẩn công nhận danh hiệu tập thể, cá nhân lao động tiên tiến

1. Tiêu chuẩn khen thưởng “Tập thể lớp tiên tiến”:

- Duy trì sĩ số đạt 100%;
- 100% học sinh xếp loại học lực Trung bình trở lên;
- Có 65% học sinh khá giỏi trở lên.
- 100% Hạnh kiểm Tốt và Khá;
- Tham gia đầy đủ các hoạt động của trường và liên đội tổ chức;
- Tập thể lớp đoàn kết, có ý thức tự quản tốt, xây dựng và duy trì tốt nền nếp học tập ở trường, có phong trào đọc sách tốt. Xếp loại thi đua công tác Đội và NGLL đạt Chi đội Vững mạnh xuất sắc.

2. Tiêu chuẩn công nhận danh hiệu tập thể:

a) Tập thể lao động tiên tiến

Được xét tặng cho tập thể đạt tiêu chuẩn sau:

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ và kế hoạch được giao;
- Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực và có hiệu quả;
- Có ít nhất là 70% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu Lao động tiên tiến, không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;
- Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

* Cách thức xét tặng:

Tập thể phải tham gia thi đua, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Hoàn thành số lượng và chất lượng các công việc được giao, đạt năng suất, chất lượng tốt mới được bình xét (đăng ký thi đua vào đầu năm học).

Tập thể tiên tiến phải có bản báo cáo thành tích năm công tác.

b) Tập thể hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

Đạt các tiêu chuẩn sau:

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao;
- Tích cực tham gia phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;
- Có 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ, trong đó có ít nhất 70% cá nhân đạt danh hiệu LĐTT;
- Có cá nhân đạt danh hiệu CSTĐCS;
- Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; tích cực thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống tham nhũng và các tệ nạn xã hội khác; không có các nhân trong đơn vị bị kỷ luật.

* Cách thức xét đề nghị: việc xét đề nghị tặng danh hiệu “Tập thể hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” do HĐTĐKT nhà trường xem xét, đề xuất HĐTĐKT cấp trên công nhận và nhà trường thực hiện hồ sơ đề nghị khen thưởng đúng quy định.

3. Tiêu chuẩn bình xét danh hiệu cá nhân.

a. Lao động tiên tiến:

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên;
- Chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, có tinh thần tự lực, tự cường; đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia các phong trào thi đua;
- Tích cực học tập chính trị, văn hoá, chuyên môn, nghiệp vụ;

* Cách thức xét tặng:

- Cá nhân phải đạt đủ số điểm thi đua theo quy định tại Bảng điểm thi đua do HĐTĐKT nhà trường ban hành (90 điểm trở lên: hoàn thành tốt nhiệm vụ).

- Cá nhân được cử đi đào tạo, bồi dưỡng từ 01 năm trở lên (nếu đi học 100%): phải có kết quả học tập từ loại khá trở lên.

- Cá nhân có thời gian công tác ở cơ quan cũ từ 06 trở lên phải có ý kiến nhận xét của cơ quan cũ.

- Thời gian nghỉ thai sản vẫn được tính để bình xét Lao động tiên tiến;
- Không xét danh hiệu LĐTT đối với các cá nhân mới tuyển dụng dưới 06 tháng.

* Cơ sở để xét thi đua: Bảng điểm thi đua do HĐTĐKT nhà trường ban hành.

b. Chiến sĩ thi đua cơ sở

Đạt các tiêu chuẩn sau:

- Đạt danh hiệu Lao động tiên tiến;

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc có sáng kiến được cơ sở công nhận hoặc có đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu.

Trường hợp 1: Hoàn thành tốt nhiệm vụ (LĐTT): bắt buộc phải có sáng kiến hoặc đề tài, đề án, công trình khoa học được công nhận

Trường hợp 2: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: không bắt buộc phải có sáng kiến hoặc đề tài, đề án, công trình được công nhận.

Không quy định tỉ lệ khi xét, tặng danh hiệu CSTĐCS nhưng bắt buộc phải có tỉ lệ đồng ý của HĐTĐKT cấp trình khen thưởng từ 80% trở lên/ tính trên tổng số thành viên HĐTĐKT (quy định tại khoản 7 điều 30 Nghị định 98/NĐ-CP).

c. Bằng khen của Chủ tịch UBND Thành phố

Đạt các tiêu chuẩn sau:

- Có liên tục từ 02 năm trở lên đạt danh hiệu CSTĐCS, trong thời gian đó số 02 sáng kiến hoạt 02 đề tài được công nhận.

- Trường hợp danh hiệu CSTĐCS xét theo tiêu chuẩn: LĐTT+SK thì ngoài 02 SK dùng để xét danh hiệu CSTĐCS thì phải có thêm 02 SK để xét tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND TP (bắt buộc phải có 04 SK)

- Trường hợp danh hiệu CSTĐCS xét theo tiêu chuẩn: HTXSNNV thì phải có 02 SK được công nhận

(Lưu ý: mỗi sáng kiến chỉ được dùng 1 lần, sáng kiến đã dùng để xét danh hiệu thi đua thì không dùng để xét hình thức khen thưởng và ngược lại).

d. Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ:

Đạt các tiêu chuẩn sau:

- Có thành tích xuất sắc tiêu biểu, được bình xét trong phong trào thi đua;
- Đã được tặng bằng khen của Bộ, Ban, ngành, tỉnh và có liên tục từ 5 năm trở lên đến thời điểm đề nghị được công nhận Hoàn thành tốt nhiệm vụ, trong thời gian đó có 03 lần được tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở;

e. Giấy khen Chủ tịch UBND quận

- Lập thành tích xuất sắc trong công tác giáo dục, được bình xét trong các đợt thi đua không thường xuyên;

- Có thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất tại các cuộc thi cấp thành phố, quốc gia, quốc tế.

- Được HĐTĐKT đề xuất, biểu quyết

Điều 11. Các hình thức then thưởng khác:

1. Khen thưởng giáo viên đạt danh hiệu Giáo viên dạy giỏi, Giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp quận, cấp thành phố.

2. Khen thưởng đối với tập thể, cá nhân đạt thành tích cao trong các phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao và hội thi khác từ cấp quận trở lên do ngành và các cấp tổ chức, bao gồm:

a) Đạt giải trong các kỳ thi học sinh giỏi, học sinh năng khiếu cấp Quận trở lên;

b) Đạt giải khuyến khích cấp quận trở lên trong hội thi, trong HKPD cấp quận, cấp thành phố, cấp quốc gia.

c) Đạt thành tích xuất sắc trong các phong trào, các hội thi... từ cấp trường trở lên.

Điều 12. Đối với các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng cấp thành phố, cấp nhà nước thực hiện theo Luật Thi đua - khen thưởng 2022, Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn thi hành của các cấp.

Chương IV

HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG VÀ TIỀN THƯỞNG

Điều 13. Hồ sơ đề nghị biểu dương, khen thưởng

1. Hồ sơ đề nghị khen thưởng chuyên đề, đột xuất

Các cá nhân, tập thể có thành tích theo chuyên đề hay đột xuất từ cấp quận trở lên lập đủ hồ sơ đề nghị các cấp quyết định khen thưởng.

2. Hồ sơ đề nghị khen thưởng theo công trạng và thành tích đạt được

Các cá nhân, tập thể có thành tích theo công trạng và thành tích đạt được từ cấp quận trở lên lập đủ hồ sơ, nộp đúng thời gian theo quy định để HĐĐKT trình các cấp quyết định khen thưởng.

Điều 14. Tiền thưởng

1. Định mức khen thưởng cuối năm: theo qui chế chi tiêu nội bộ hằng năm.

2. Định mức khen thưởng khác: theo qui chế chi tiêu nội bộ

3. Nguồn kinh phí khen thưởng:

a) Đối với khen thưởng học sinh đạt danh hiệu HS xuất sắc, HS giỏi, tập thể lớp Tiên tiến thưởng vào cuối năm học, giáo viên chủ nhiệm giỏi, GV dạy giỏi thực hiện thưởng vào 20/11 năm sau. Kinh phí khen thưởng từ nguồn ngân sách nhà nước được quy định trong Quy chế chi tiêu nội bộ;

b) Thưởng học sinh đạt giải HS giỏi bộ môn các kỳ thi do các cấp tổ chức, thưởng vào cuối học kỳ I và cuối năm từ nguồn Ngân sách và nguồn huy động tài trợ.

c) Đối với khen thưởng CBGVNV đạt danh hiệu LĐTT, CSTĐ thực hiện kinh phí khen thưởng từ nguồn ngân sách nhà nước theo qui định;

4. Mức tiền thưởng danh hiệu thi đua

a) Mức khen thưởng cho cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

- Cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” hưởng mức quy định tại Điều 54, Nghị định 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ. Nguồn tiền trích từ ngân sách sự nghiệp giáo dục.

b) Mức khen thưởng cho tập thể, cá nhân

- Mức thưởng theo Luật thi đua khen thưởng:

+ LĐTT được hưởng 0,3 lần mức lương cơ sở: $0,3 \times 2.340.000đ = 702.000đ$

+ CSTĐCS: 1 lần mức lương cơ sở: $1 \times 2.340.000đ = 2.340.000đ$

+ CSTĐTP: 3 lần mức lương cơ sở: $3 \times 2.340.000đ = 7.020.000đ$

+ Bằng khen Thủ tướng Chính phủ: 3,5 lần mức lương cơ sở: $3,5 \times 2.340.000đ = 8.190.000đ$

+ Bằng khen Thành phố: 1 lần mức lương cơ sở: $1 \times 2.340.000đ = 2.340.000đ$

+ Tập thể LĐXS: 1,5 lần mức lương cơ sở: $1,5 \times 2.340.000đ = 3.510.000đ$

+ Tập thể LĐTT: 0,8 lần mức lương cơ sở: $0,8 \times 2.340.000đ = 1.872.000đ$

Chương V

QUY TRÌNH XÉT KHEN THƯỞNG VÀ THỜI GIAN TRÌNH HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG

Điều 15. Đầu năm học, Chủ tịch Công đoàn phát động phong trào thi đua; TTCM đại diện giáo viên, Chủ tịch Công đoàn đại diện NLĐ cùng với Hiệu trưởng nhà trường kí kết giao ước thi đua (trước Hội nghị Viên chức – Người lao động).

Điều 16. Thẩm quyền xét và đề nghị khen thưởng

Giấy khen chuyên đề, đột xuất cấp trường -Thẩm quyền: Hiệu trưởng

Danh hiệu “Lao động tiên tiến” - Thẩm quyền: Hiệu trưởng

Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” - Thẩm quyền: Chủ tịch UBND quận

Danh hiệu Tập thể hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ - Thẩm quyền: Chủ tịch UBND quận

Giấy khen của chủ tịch UBND quận đối với tập thể, cá nhân -Thẩm quyền: Chủ tịch UBND quận

Danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc -Thẩm quyền: Chủ tịch UBND thành phố

Bằng khen của chủ tịch UBND thành phố đối với tập thể, cá nhân - Thẩm quyền: Chủ tịch UBND thành phố

Các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng khác: Thẩm quyền theo Luật thi đua, khen thưởng, Khoản 2, Điều 54,55,56 Nghị định 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ

Điều 17. Quy trình và trách nhiệm trình hồ sơ đề nghị khen thưởng

1. Tập thể, cá nhân kí kết giao ước thi đua đầu năm (trong tháng 9 hàng năm, trước Hội nghị VC, NLD)

2. Cá nhân tự chấm điểm thi đua, Tổ chuyên môn, Tổ văn phòng hợp đánh giá, cho điểm thi đua của từng thành viên trong tổ (theo Bảng điểm thi đua do HĐTKKT ban hành) trình Hội đồng thi đua xét chọn và bỏ phiếu đề nghị danh hiệu CSTĐCS tại cuộc họp xét thi đua cuối năm học. (vào tháng 5 hàng năm).

3. Tập thể, cá nhân được đề nghị khen thưởng hoàn thành hồ sơ đề nghị (theo mẫu), nộp Thường trực HĐĐKT để trình cấp trên khen thưởng (Tháng 5 hàng năm).

4. Thường trực Hội đồng thi đua - khen thưởng hoàn thành các thủ tục khác theo quy định, trình hồ sơ đề nghị khen thưởng lên các cấp.

Điều 18. Thời gian trình hồ sơ đề nghị khen thưởng

Theo thời gian quy định của các cấp.

Chương VI

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 19. Trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị, các tổ chức, bộ phận trong nhà trường

1. Hiệu trưởng quyết định thành lập Hội đồng thi đua khen thưởng nhà trường.

Hiệu trưởng căn cứ các nội dung, tiêu chuẩn quy định tại Quy chế này tổ chức, triển khai công tác thi đua, khen thưởng phù hợp với chức năng, nhiệm vụ chuyên môn của nhà trường; nghiên cứu, vận dụng chấm điểm thi đua theo biểu điểm đã xây dựng; quyết định khen thưởng theo thẩm quyền và đề nghị khen thưởng hằng năm đúng quy định.

2. Phó hiệu trưởng, Tổ trưởng chuyên môn, các đoàn thể có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện đầy đủ các nội dung quy định tại Quy chế này.

3. Thường trực hội đồng Thi đua - Khen thưởng có trách nhiệm xây dựng nội dung, bảng điểm thi đua đối với giáo viên, nhân viên và học sinh. Theo dõi, tổng hợp, đề xuất các hình thức khen thưởng kịp thời theo tiêu chuẩn quy định tại quy chế này.

a) Thi đua thường xuyên được thực hiện hàng ngày, hàng tháng, hàng quý, hàng năm, nhằm hoàn thành mục tiêu, chỉ tiêu và nội dung chương trình kế hoạch công tác đề ra;

b) Thi đua theo đợt được tổ chức để thực hiện những nhiệm vụ trọng tâm, nhiệm vụ khó khăn của đơn vị trong từng giai đoạn hoặc lập thành tích chào mừng các ngày kỷ niệm lớn của ngành, của đất nước. Thi đua theo đợt phải xác định rõ mục đích, nội dung, thời điểm bắt đầu và kết thúc tùy theo từng trường hợp cụ thể theo quy định của Hiệu trưởng;

4. Thường trực thi đua hướng dẫn thực hiện các loại biểu mẫu, hồ sơ thủ tục về công tác Thi đua – Khen thưởng của đơn vị.

5. Các tập thể, cá nhân tiến hành kí kết giao ước thi đua tại hội nghị VC, NLD đầu năm học và gửi về Hội đồng thi đua khen thưởng nhà trường để theo dõi và làm cơ sở bình xét thi đua cuối năm. Tập thể hoặc cá nhân nào không kí kết giao ước thi đua thì không được xem xét đề nghị khen thưởng các danh hiệu thi đua.

6. Hội đồng thi đua khen thưởng nhà trường họp, đánh giá và bình xét danh hiệu cho từng trường hợp theo quy chế hiện hành.

Điều 20. Trong quá trình thực hiện Quy chế này, nếu có phát sinh vướng mắc, các đơn vị kịp thời phản ánh về Hội đồng thi đua- Khen thưởng trường THCS Hoàng Diệu để xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./

Nơi nhận:

- BGH;
- CTCĐ;
- TTCM (triển khai đến GV);
- Lưu: hồ sơ thi đua, VT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Hữu Ánh